

Số: /QĐ-UBND Sơn La, ngày tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Sơn La (phần bổ sung quy mô)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính Phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng năm 2020; Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1432/QĐ-TTg ngày 21/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án “Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Sơn La” sử dụng vốn ODA của Chính phủ Đức và Chính phủ Thụy Sĩ;

Căn cứ Quyết định số 847/QĐ-BTNMT ngày 05/5/2021 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Sơn La (mở rộng quy mô đầu tư) tại tỉnh Sơn La;

Căn cứ Nghị quyết số 229/NQ-HĐND ngày 04/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Sơn La;

Căn cứ Quyết định số 965/QĐ-UBND ngày 22/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Sơn La; Quyết định số 2842/QĐ-UBND ngày 19/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 965/QĐ-UBND ngày 22/5/2021; Quyết định số 1652/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Sơn La;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 489/TTr-SXD ngày 22 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Sơn La (phần bổ sung quy mô) với những nội dung chính như sau:

1. Nội dung điều chỉnh dự án

- Điều chỉnh thiết kế, bổ sung khối lượng hạng mục công trình các tuyến đường: Nguyễn Trãi, Điện Lực - Lò Văn Giá, Lê Đức Thọ, Nguyễn Du;

- Điều chỉnh kết cấu mặt đường một số tuyến đã được phê duyệt cho phù hợp với hiện trạng; mở rộng thu gom trong phạm vi chủ trương đầu tư được duyệt.

2. Giải pháp thiết kế điều chỉnh chủ yếu

2.1. Đường Nguyễn Trãi thành phố Sơn La

- Đoạn từ MH 7-1 đến MH 7-11 chiều dài khoảng 290m: Điều chỉnh bổ sung hệ thống thoát nước mưa bằng bê tông cốt thép chịu lực cấp độ bền B20 (mức 250) nằm dưới lòng đường; dịch chuyển tim tuyến mạng cấp 1, 2 vào sát mép đường nằm dưới lòng đường; cải tạo đoạn rãnh thoát nước chung hiện trạng thành rãnh kỹ thuật để đặt mạng đấu nối cấp 3 và hộp đấu nối nước thải; xử lý nền yếu; hoàn trả kết cấu mặt đường; cải tạo, thay thế tấm rãnh bị hư hỏng; sơn kẻ đường;

- Đoạn từ MH 7-11 đến MH 7-11-1 chiều dài khoảng 440m: Điều chỉnh bổ sung hệ thống thoát nước mưa bằng bê tông cốt thép chịu lực cấp độ bền B20 (mức 250) nằm dưới lòng đường; cải tạo đoạn rãnh thoát nước chung hiện trạng đặt mạng đấu nối cấp 3 và hộp đấu nối nước thải; xử lý nền yếu; hoàn trả kết cấu mặt đường).

2.2. Đường Điện Lực - Lò Văn Giá, thành phố Sơn La (Đoạn tuyến ống áp lực từ cọc PS7-2 đến PS7-9 chiều dài khoảng 100m): Điều chỉnh hướng tuyến ống áp lực và mạng cấp 1, 2 thu gom nước thải theo tuyến đường mới đầu tư do UBND thành phố làm chủ đầu tư.

2.3. Đường Lê Đức Thọ, thành phố Sơn La

- Đoạn từ MH 6-1 đến MH 6-67 chiều dài khoảng 1.750m: Điều chỉnh dịch chuyển tim tuyến mạng cấp 1, 2 để phù hợp với đầu tư mương thoát nước Chiềng Ngần-Nậm La;

- Ngõ 61 đường Lê Đức Thọ, chiều dài khoảng 400m: Điều chỉnh dịch chuyển tim tuyến mạng cấp 1, 2 vào sát mép đường nằm dưới lòng đường; mạng cấp 3 và hộp đấu nối thoát nước điều chỉnh nằm trên vỉa hè; điều chỉnh bổ sung hệ thống thoát nước mưa bằng BTCT chịu lực nằm dưới lòng đường; hoàn trả kết cấu mặt đường; cải tạo, thay thế tấm rãnh bị hư hỏng; sơn kẻ đường.

2.4. Đường Nguyễn Du, thành phố Sơn La

- Đoạn trục đường chính từ MH 7-1 đến MH 7-11 chiều dài khoảng 480m: điều chỉnh bổ sung hệ thống thoát nước mưa bằng bê tông cốt thép chịu lực cấp độ bền B20 (mức 250) nằm dưới lòng đường; dịch chuyển tim tuyến mạng cấp 1, 2 vào sát mép đường nằm dưới lòng đường; cải tạo đoạn rãnh thoát nước chung hiện trạng thành rãnh kỹ thuật để đặt mạng đấu nối cấp 3 và hộp đấu nối nước thải; xử lý nền yếu; hoàn trả kết cấu toàn bộ mặt đường; cải tạo, thay thế tấm rãnh bị hư hỏng; sơn kẻ đường;

- Ngõ 46 đường Nguyễn Du đoạn từ hồ ga MH 6-57-14-2 đến MH 6-57-3 tổng chiều dài khoảng 230m: Điều chỉnh bổ sung hệ thống thoát nước mưa bằng bê tông cốt thép chịu lực cấp độ bền B20 (mức 250) nằm dưới lòng đường; dịch chuyển tim tuyến mạng cấp 1, 2 vào sát mép đường nằm dưới lòng đường; cải tạo đoạn rãnh thoát nước chung hiện trạng thành rãnh kỹ thuật để đặt mạng đấu nối cấp 3 và hộp đấu nối nước thải; xử lý nền yếu; hoàn trả kết cấu toàn bộ mặt đường; cải tạo, thay thế tấm đan bị hư hỏng, sơn kẻ đường;

- Ngõ 70 đường Nguyễn Du chiều dài khoảng 70m: Dịch chuyển tim tuyến mạng cấp 3 và hộp đấu nối thoát nước sát với nhà dân; hoàn trả kết cấu mặt đường.

2.5. *Bổ sung mở rộng mạng lưới đường ống thu gom nước thải (khoảng 900 hộ thuộc lưu vực đường Nguyễn Văn Linh (bao gồm cả Bản Chậu) và đường Nguyễn Lương Bằng - Trường Chinh (khu vực ngã ba Quyết Thắng)), cụ thể:*

2.5.1. Hệ thống đường ống thoát nước thải

- Ống cấp 1 và cấp 2: Đường kính ống Ø200 chiều dài khoảng L=2.528,60m và đường kính ống Ø160 chiều dài khoảng L= 5.295,10m;

- Ống cấp 3: Đường kính ống Ø110, tổng chiều dài khoảng L= 1.760,90m;

- Xây dựng hồ ga số lượng khoảng 238 cái trên mạng lưới thoát nước, kích thước 900mm. Kết cấu móng, thành bê tông cốt thép mức (200-:-250), tấm nắp bê tông cốt thép mức 300.

2.5.2. Hệ thống đường ống thoát nước mưa:

- Sử dụng hệ thống công hộp bằng bê tông cốt thép chịu lực cấp độ bền B20 (mức 250), có chức năng truyền tải nước từ hệ thống giếng thu trực tiếp đặt sát mép rãnh đan trên tuyến, sau đó qua hệ thống công HDPE gân sóng Ø400mm vào hệ thống ống truyền dẫn;

- Giếng thu được đặt tại mép mặt đường; thân, móng, nắp đan giếng thu bằng bằng bê tông cốt thép chịu lực cấp độ bền B20 (mức 250) lắp ghép; miệng cửa thu nước của hồ ga bố trí song chắn rác composite;

- Hệ thống rãnh thoát nước các tuyến đường giao thông được đấu nối với đường công chính thông qua các hồ thu bằng bằng bê tông cốt thép cấp độ bền B20 (mức 250) lắp ghép.

2.6. *Các hạng mục, chi tiết khác:* Theo hồ sơ thiết kế cơ sở điều chỉnh.

3. Tổng mức đầu tư: 932.418,236 triệu đồng.

Trong đó:

- Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:	9.715,569	Triệu đồng
- Chi phí XD, thiết bị:	762.881,636	Triệu đồng
- Chi phí quản lý dự án:	8.744,557	Triệu đồng
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	76.229,480	Triệu đồng
- Chi phí khác:	8.367,527	Triệu đồng
- Chi phí dự phòng:	66.473,594	Triệu đồng

4. Tổng hợp chi phí, cơ cấu vốn, tổng mức đầu tư sau điều chỉnh

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung chi phí	Vốn vay ODA	Vốn ODA viện trợ không hoàn lại	Vốn đối ứng	Tổng số
1	Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	0,000	0,000	9.715,569	9.715,569
2	Chi phí XD, thiết bị	577.988,236	0,000	184.893,400	762.881,636
3	Chi phí quản lý dự án	0,000	0,000	8.744,557	8.744,557
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	3.131,779	57.451,315	15.646,385	76.229,480
5	Chi phí khác	0,000	0,000	8.367,527	8.367,527
6	Chi phí dự phòng	51.506,433	0,000	14.967,161	66.473,594
Tổng cộng		632.626,448	57.451,315	242.334,600	932.412,363

5. Nguồn vốn

5.1. Nguồn vốn được duyệt theo Quyết định số 1214/QĐ-UBND ngày 11/6/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La: 724.287,905 triệu đồng, bao gồm: Nguồn vốn ODA vay ưu đãi của Chính phủ Đức: 16.767.721 Euro (tương đương 486.263,9 triệu đồng Việt Nam); vốn ODA không hoàn lại của Chính phủ Thụy Sĩ: 1.550.083 Euro (tương đương 44.952,4 triệu đồng Việt Nam); Vốn đối ứng từ ngân sách trung ương: 173.764,4 triệu đồng Việt Nam; Vốn đối ứng từ Ngân sách tỉnh: 19.307,2 triệu đồng Việt Nam. (Tỷ giá quy đổi 1 EUR = 29.000 VNĐ).

5.2. Nguồn vốn điều chỉnh, bổ sung: 208.124,457 triệu đồng, bao gồm: Nguồn vốn ODA vay ưu đãi của Chính phủ Đức bổ sung 5.380.185 Euro (tương đương 146.362,553 triệu đồng Việt Nam); vốn ODA không hoàn lại của Chính phủ Thụy Sĩ bổ sung 459.451 Euro (tương đương 12.498,905 triệu đồng Việt Nam); Vốn đối ứng bổ sung 49.263 triệu đồng Việt Nam. (Tỷ giá quy đổi 1 EUR=27.204 VNĐ theo thông báo số 5023/TBB-KBNN ngày 30/9/2021 của Kho bạc nhà nước về việc thông báo tỷ giá hạch toán ngoại tệ tháng 10/2021).

6. Thời gian thực hiện dự án: Đến hết ngày 31/12/2025 (theo Nghị quyết số 229/NQ-HĐND ngày 04/10/2023 của HĐND tỉnh).

7. Hình thức quản lý dự án: Giao Chủ đầu tư tự tổ chức thực hiện theo đúng quy định.

8. Các nội dung khác có liên quan: Giữ nguyên theo Quyết định số 965/QĐ-UBND ngày 22/5/2021; Quyết định số 2842/QĐ-UBND ngày 19/11/2021; Quyết định số 1652/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan kiểm tra, thanh tra về tính chuẩn xác, tính hợp pháp của các thông tin, số liệu, nội dung, quy trình, tổng hợp kết quả thẩm định điều chỉnh dự án;

- Chủ trì thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công theo các nội dung quy định tại Điều 83 Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi tại khoản 26 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi năm 2020.

2. Ban quản lý các dự án ODA tỉnh Sơn La (chủ đầu tư)

- Chịu trách nhiệm về thông tin, số liệu của hồ sơ điều chỉnh dự án trình duyệt; Tổ chức triển khai thực hiện dự án đảm bảo đúng mục tiêu, hiệu quả, tiến độ thời gian, không để thất thoát, lãng phí vốn đầu tư; quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định;

- Chủ động rà soát các nội dung kiến nghị của Sở Xây dựng tại báo cáo kết quả thẩm định số 309/KQTĐ-SXD ngày 21/12/2023 trong quá trình triển khai thực hiện dự án; Chủ trì thẩm định hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công theo các nội dung quy định tại Điều 83 Luật Xây dựng năm 2014 được sửa đổi tại khoản 25 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Ban quản lý các dự án ODA tỉnh; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND thành phố Sơn La; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- TT tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (T/h);
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lưu VT, KT(Toàn).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Minh